

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG KHÁI NIỆM PHẠM TRÙ DÙNG ĐỂ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY CÁC MÔN KHOA HỌC MÁC - LÊNIN

PTS TRƯƠNG VĂN PHƯỚC (*)

Từ lâu các môn khoa học về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin như : triết học, kinh tế chính trị, chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam là một trong những nội dung thuộc chương trình đào tạo ở các trường đại học và cao đẳng ở nước ta. Đây là những môn học quan trọng, chiếm một tỉ lệ khá lớn trong quỹ thời gian đào tạo của sinh viên ở các trường đại học, cao đẳng và nó cũng đã đóng góp những kết quả đáng kể trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo của chúng ta.

Trong những năm gần đây do sự lạc hậu chung về nhận thức lý luận đã kéo dài nhiều thập kỷ trong nền kinh tế xã hội chủ nghĩa trước đây đã ảnh hưởng rất lớn đến chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy các môn khoa học nói trên.

Để sớm khắc phục tình trạng đó, nhằm phản ánh được quá trình đổi mới của đất nước và những biến đổi nhanh chóng, sâu sắc của tình hình thế giới, Nghị quyết của Bộ Chính trị về "Khoa học và công nghệ trong sự nghiệp đổi mới" đã nhấn mạnh: "Đổi mới một cách căn bản nội dung phương pháp giảng dạy các bộ môn khoa học Mác - Lênin, khoa học kinh tế và khoa học quản lý..."

Ủy ban Chính phủ đã ra quyết định thành lập Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn bộ giáo trình chuẩn quốc gia các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Chính phủ cho triển khai đề tài cấp Nhà nước về hệ thống khái niệm phạm trù triết học nhằm thực hiện nhiệm vụ tổng quát đó.

Trong bài giảng này chúng tôi muốn phát biểu "Một số vấn đề chung về xây dựng hệ thống khái niệm phạm trù dùng để nghiên cứu và giảng dạy các môn khoa học Mác - Lênin". Ban đầu chúng tôi nhận thấy nhiệm vụ đề tài phân công nhiều nhóm nghiên cứu khác nhau nên ở đây chúng tôi chỉ đề cập những vấn đề trong phạm vi triết học.

Sự cần thiết phải xây dựng hệ thống khái niệm phạm trù dùng trong giảng dạy và nghiên cứu môn triết học.

Đại học Tổng hợp Hà Nội

Để khắc phục tình trạng lạc hậu lý luận kéo dài nhiều thập kỷ, chúng ta cũ có những cố gắng rất lớn trong việc biên soạn chương trình, giáo khoa, giáo trì một số tài liệu khác dùng để dạy và nghiên cứu triết học. Nhưng chủ yếu mớ bỏ những phần quá lạc hậu, không phù hợp với trình độ nhận thức và thực tiễn. chung những hướng cải cách đó còn thiếu sự đồng bộ, còn tản mạn, chấp vá, c sâu vào nội dung và bản chất của vấn đề. Những nội dung sửa đổi đó chưa đấ với quá trình đổi mới của nước ta và những biến đổi nhanh chóng sâu sắc củ hình thế giới. Vì vậy đã có lúc các môn khoa học này rơi vào tình trạng ngưc không muốn dạy và người học không muốn học. Riêng môn triết học được ngưc và người học ưu ái nhất thì cũng chỉ có khoảng 50% học sinh thích học; còn r môn khác như lịch sử Đảng, chủ nghĩa xã hội khoa học tỷ lệ còn thấp hơn.

Có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến tình hình nói trên. chúng tôi chỉ đề cập đến một khía cạnh có liên quan đến nội dung và phương giảng dạy và nghiên cứu môn triết học. Đó là việc sử dụng các khái niệm, phạm còn lạc hậu, không đảm bảo tính biện chứng.

Trong quá trình nghiên cứu và giảng dạy môn triết học bên cạnh các tác kinh điển, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo... chúng ta cũng đã phối hợp vớ xuất bản Sự thật Liên Xô và các nước Đông Âu cho dịch và lưu hành các cuốn tũ về triết học. Những khái niệm, thuật ngữ dùng trong các từ điển này có những điểm đúng, có những quan điểm chưa thật đúng, có những khái niệm, phạm t lạc hậu với chương trình giảng dạy triết học ở nước ta trong giai đoạn mới.

Ngoài những tài liệu dịch của nước ngoài có một số nhà triết học cũng cũ soạn một số tài liệu về thuật ngữ và khái niệm, phạm trù về triết học nhưn nhiều hạn chế. Nói chung đây là công việc chưa được chú ý một cách thích đấ đó khi sử dụng thường gặp những nhược điểm sau:

a) Có những khái niệm quá bình thường tưởng chừng như ai cũng nói được và như không cần giải thích về nó nhưng khi tìm đến nghĩa của khái niệm đó (kế dụng và hình thức biểu đạt) thì không đơn giản chút nào. Chẳng hạn, sau khi đ dựng chủ nghĩa xã hội hơn 70 năm tại Mátxcơva đã có hội thảo xung quanh v chủ nghĩa xã hội là gì?

- Hoặc ở ta "chính trị" là một khái niệm mà hầu như ai cũng nói đến nhưng gì thì không phải ai cũng thông suốt.

b) Nhiều khái niệm, cùng với thời gian, nội hàm của nó đã mở rộng nhưng giảng dạy chúng ta vẫn truyền đạt như cũ. Đó là những vấn đề:

- Thời đại; động lực cách mạng;
- Đạo đức; tri thức; truyền thống dân tộc;
- Giai cấp công nhân v.v...

c) Có những khái niệm chúng ta chưa đi sâu hiểu bản chất nội dung của nó. đây khi chúng ta nói giai cấp tư sản là nói đến giai cấp đối lập với giai cấp vô s gắn liền với phản động. Hoặc tôn giáo là thuốc phiện của dân chúng... Nhưng r khái niệm đó hiểu như thế nào cho đúng không đơn giản, nhiều khi giải thích vận dụng sai. Có những trường hợp sử dụng sai ý nghĩa của khái niệm Như từ "cánh" thường dùng trong triết học là mục đích cuối cùng (cứu cánh biện minh phương tiện). Tuy nhiên hiện nay nhiều người sử dụng từ này theo nghĩa cứu

g tựa.

Trong những năm gần đây, trong quá trình đổi mới, nội dung và chương trình giảng dạy triết học chúng ta đã đưa vào giảng dạy hai phần mới: Đó là Triết học Phương Đông và Triết học Phương Tây hiện đại. Đây là những phần rất quan trọng mà trước đây chúng ta chưa có sự quan tâm đúng mức. Có thể nói đó là những lỗ hổng trong kiến thức đào tạo ở bậc đại học và cao đẳng của ta trước đây. Vì vậy hiện nay chúng ta cần bổ sung kiến thức về triết học phương Đông và triết học phương Tây cho đội ngũ thầy giáo, sách vở và tài liệu trên các lĩnh vực này. Vì vậy việc nghiên cứu và giảng dạy triết học phương Đông và triết học phương Tây cũng như nghiên cứu các phạm trù và khái niệm của Triết học phương Tây cũng như triết học phương Đông là rất cần thiết. Khi giảng về triết học phương Tây mà những học sinh và giảng viên không nắm vững các phạm trù và khái niệm như: Hiện tượng học, chú giải học, trực giác bản năng là những kiến thức không thể thiếu được để hiểu đời sống tinh thần, đời sống văn hóa và triết học phương Tây hiện đại.

Những khái niệm hiện nay được dùng khá phổ biến nhưng khi giảng chúng ta cần làm rõ nghĩa của những từ đó như: văn minh, nhân quyền, nhà nước pháp quyền.

Phần lớn các tài liệu về triết học ở nước ta như lịch sử triết học, triết học phương Tây, triết học phương Đông đều dịch từ tiếng nước ngoài, nhưng trình độ hiểu biết của cán bộ giảng dạy của chúng ta còn nhiều hạn chế, không đọc trực tiếp bản gốc mà thông qua các tài liệu dịch. Nhưng các tài liệu dịch lại không đảm bảo tính chính xác. Có thuật ngữ khái niệm dịch theo nội dung, có thuật ngữ khái niệm dịch hình thức.

Để cập nhật những vấn đề trên để thấy rằng, trong thời gian qua, trong khi nghiên cứu và giảng dạy triết học chúng ta chưa thực sự chú ý đến một khâu hết sức quan trọng là coi đó là cơ sở của nhận thức - đó là những khái niệm, phạm trù. Người dạy triết học chưa thực sự đào sâu suy nghĩ để hiểu các khái niệm, phạm trù một cách thấu đáo. Có thể coi đó như những viên gạch để xây dựng nền lâu dài của nhận thức.

Vì vậy trong lúc giảng dạy gặp phải những khái niệm, phạm trù khó cần làm rõ cho sinh viên nắm vấn đề chắc chắn hơn. Để có một tri thức sâu sắc, cụ thể về các khái niệm thuật ngữ phải có cuốn hệ thống khái niệm, phạm trù dùng cho thầy giáo và học sinh. Điều đó chứng tỏ rằng việc nghiên cứu để hình thành cuốn hệ thống khái niệm phạm trù dùng trong việc nghiên cứu và giảng dạy triết học là hết sức cần thiết và vừa có ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn.

Về quy trình, nội dung phương pháp biên soạn cuốn hệ thống phạm trù và khái niệm.

Trước hết nói về đối tượng sử dụng cuốn hệ thống khái niệm phạm trù. Đó là tất cả những ai quan tâm đến triết học, nhất là những người làm công tác giảng dạy và nghiên cứu triết học trong các trường đại học và cao đẳng. Chúng ta biết kết cấu của triết học do chính đối tượng của nó quyết định, nội dung của nó không thể sắp xếp tùy tiện mà phải được biểu hiện trong một hệ thống nhất nhất định của các khái niệm phạm trù. Có thể nói triết học là khái niệm, một khái niệm về thực chất là một nguyên lý, một kết cấu lý luận, có khi còn bao gồm cả một hệ thống khái niệm. Vì vậy giữa phạm trù, khái niệm và kết cấu của sách giáo khoa có liên hệ hữu cơ với nhau. Nhưng bản thân sách giáo khoa còn có nhiều mục đích khác, nên không thể đi sâu phân tích các phạm trù và khái niệm. Mặc dầu nó là những nguyên liệu cơ bản để hình thành phẩm. Nói một cách đơn giản, đúc bê tông loại nào là do tính chất và

yêu cầu công trình. Nhưng trong đó có các nguyên liệu cơ bản là thép, xi măng, Cái đáng làm rõ ở đây thế nào là thép, xi măng, sỏi - Còn sử dụng như thế nào thành bê tông loại nào là do yêu cầu của công trình xây dựng.

Do đó cùng một khái niệm và phạm trù đó nhưng đối tượng sử dụng rộng rãi. Còn sách giáo khoa chỉ viết cho những đối tượng nhất định.

Cuốn hệ thống khái niệm phạm trù dùng cho giảng dạy và nghiên cứu Triết cần có các nội dung sau:

1- Khái niệm, phạm trù trong lịch sử triết học, triết học phương Đông, triết học phương Tây.

2- Khái niệm phạm trù trong lịch sử tư tưởng Việt Nam.

3- Khái niệm, phạm trù triết học trong khoa học tự nhiên (vật lý, hóa học, học).

4- Khái niệm phạm trù trong khoa học xã hội và nhân văn (triết học trong nghệ thuật).

Để biên soạn tốt các nội dung trên đòi hỏi chúng ta phải giải quyết tốt các vấn đề sau đây:

- Nghiên cứu kỹ các cuốn từ điển triết học đã có.
- Tham khảo các tác phẩm của những người Mácxít đã giải thích bổ sung và triển Triết học Mác - Lênin.

- Tham khảo và sử dụng những thành tựu của các trào lưu triết học ngoài Mác - Lênin.
- Khái quát những thành tựu của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn.
Trong quá trình biên soạn cần chú ý các điểm sau:

- Các khái niệm phạm trù nào còn đúng và cần hiểu cho đúng.
- Các khái niệm, phạm trù nào trước đây sử dụng nhưng không phù hợp với yêu cầu hiện nay.

- Các khái niệm phạm trù nào cần bổ sung với những nội dung mới.

- Các khái niệm phạm trù mới xuất hiện đã được sử dụng rộng rãi.

Tóm lại, để đảm bảo chất lượng biên soạn cuốn hệ thống khái niệm phạm trù triết học để nghiên cứu và giảng dạy môn Triết học chúng ta phải làm tốt các khâu quan trọng như xác định đối tượng, nội dung của các khái niệm, phạm trù, yêu cầu và nội dung của bộ sách giáo khoa chuẩn về triết học...

Đây là một công việc mới mẻ, đầy khó khăn và phức tạp nhưng biết tập hợp lực lượng và có sự chỉ đạo sát sao và phối hợp giữa bộ phận biên soạn sách giáo khoa triết học nhất định công trình sẽ hoàn thành, đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu giảng dạy triết học trong tình hình mới. Cố nhiên đây không phải là sản phẩm hảo cuối cùng, vì phạm trù như là mức độ của sự phát triển của nhận thức, là "những khâu của nhận thức, là những bậc thang của nhận thức".

GENERAL QUESTIONS ON THE FORMULATION OF A SYSTEM OF CONCEPTS
AND CATEGORIES THAT CAN BE APPLIED TO THE TEACHING AND
STUDYING OF MARXISM - LENINISM

TRUONG VAN PHUOC

This paper has pointed out the shortcomings (or weaknesses or limitations) in the teaching and studying of philosophy in general and in the understanding of the theories and concepts of philosophy in particular. Proceeding from these arguments, the author has emphasized the necessity of working on a set of text books which systematically deals with philosophical categories and concepts. The writer has made suggestions about formulating the programme and contents concerning the definition of categories and concepts of philosophy.